

Bản án số: 182/2020/HS-ST
Ngày: 07/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Đình Đạt**

2. Bà **Đặng Thị Nhac**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 185/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

LÒ VĂN N ; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1973; HKTT: Bản C, xã Q, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề Nghiệp : Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông: Lò Văn D (đã chết) và con bà Lò Thị P (đã chết); Vợ: Lò Thị H ; sinh năm: 1977 (đã ly hôn); Bị cáo 02 con (con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997). Theo danh chỉ bản số 269 ngày 06/4/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự.

- *Tiền sự:* Năm 2008, Công an huyện Tuần Giáo đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

- *Tiền án:* Bản án số 03/2000/HSST ngày 11/01/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 7 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hình phạt bổ sung: 20.000.000 đồng và 03 năm quản chế sau khi mãn hạn tù. Ra trại ngày 01/9/2004, chưa nộp án phí và hình phạt tiền (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ: ngày 26/03/2020; Tạm giam ngày: 03/4/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N :** Bà Hồ Thúy Sen - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/03/2020, tổ công tác Công an phường Thượng Thanh làm nhiệm vụ tại khu vực số nhà 02 Đặng Vũ Hỷ, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Lò Văn N có hành vi tàng trữ 01 túi gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng trong lòng bàn tay trái của N . Tại chỗ, N khai chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trên là ma túy Heroine, N mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ niêm phong tang vật và đưa N cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 2546/KLGD-PC09 ngày 04/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,200 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn N khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/03/2020, N đang làm ở khu vực nghĩa trang ở Đình Bảng, Bắc Ninh có 01 nam thanh niên không quen biết rủ góp tiền mua ma túy về sử dụng chung. N đồng ý và đưa cho nam thanh niên này 100.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, nam thanh niên này đi mua ma túy khoảng 15 phút sau thì quay lại và bảo N đã mua được ma túy rồi bảo N lên xe để đi tìm nơi sử dụng. Trên đường đi, nam thanh niên có đưa cho N 01 gói giấy bạc bên trong có chứa Heroine và N cầm trong lòng bàn tay trái. Khi đi đến khu vực số nhà 02 Đặng Vũ Hỷ, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì nam thanh niên này bảo N đợi để đi mua nước cất và xi lanh để sử dụng ma túy. Trong khi chờ đợi thì N bị tổ công tác Công an phường Thượng Thanh làm nhiệm vụ kiểm tra và phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với đối tượng mua ma túy cho Lò Văn N ngày 26/3/2020: Do N khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Lời khai của Lò Văn N phù hợp với lời khai của nhân chứng có mặt tại hiện trường và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKSLB ngày 26/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Lò Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng người đúng tội, và thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lò Văn N đã đủ yếu tố cấu

thành tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS 2015; xử phạt bị cáo Lò Văn N với mức án từ 24 đến 27 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề N, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 0.200gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N trình bày: Bị cáo N là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật không nhiều, dễ bị dụ dỗ để sử dụng ma túy. Bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây ra nên đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo N được hưởng mức án nhẹ hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa bản thân trở về cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/3/2019 tại khu vực số 02 Đặng Vũ Hỷ, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, Lò Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,200 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thượng Thanh phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà

nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng. Tệ nạn ma túy đã và đang huỷ hoại sức khoẻ, nhân cách của nhiều người, là hiểm họa, đe dọa đến cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm hình sự. Đồng thời, ma túy là con đường ngắn nhất dẫn tới HIV/AIDS.

Nhân thân của bị cáo thuộc loại xấu, bị cáo có 01 tiền sự và 01 tiền án thì cả hai đều liên quan liên quan đến ma túy và bị cáo cũng đã bị đưa đi giáo dục cải tạo nên bị cáo phải nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, song bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội lần này do đó cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

Tiền án ngày 11/01/2000 Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hình phạt bổ sung: 20.000.000đồng và 03 năm quản chế sau khi mãn hạn tù. Bản án số 03/2000/HSST bị cáo chưa nộp án phí và hình phạt tiền (chưa được xóa án tích), do vậy lần phạm tội này được xác định là tái phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Hành vi phạm tội lần này là tái phạm – quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,200gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành.

(Theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/06/2020 có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên).

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Lò Văn N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt bị cáo:** Lò Văn N **22** (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/03/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: **0,200gam** ma túy loại Heroine.

(Theo phiếu nhập vật chứng ngày 03/06/2020 có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh